

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày: 07-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Xuân An

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:** Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Võ Thị Nh**, sinh ngày 26/6/1986 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Đinh Ng; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**2. Đinh Thị Th**, sinh ngày 12/12/1972 tại tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Phương Ng và bà Đinh Thị Y; có chồng là Cao Thanh T; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**3. Đặng Thị M** (tên gọi khác: Chi), sinh ngày 07/3/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Phan Thị H; có chồng là Lê Văn Th; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**4. Hà Văn B** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn U (đã chết) và bà Võ Thị Ch (đã chết); có vợ là Trần Thị V; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; quá trình nhân thân: Ngày 01/8/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, phạt bổ sung số tiền: 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (*theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSST ngày 01/8/2016*). Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**5. Trần Thị V** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có chồng là **Hà Văn B**; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**6. Lê Thị Thùy Tr** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/4/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 2, khu vực 1, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hồng H; có chồng là Đào Văn Ph; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**7. Nguyễn Thị Minh H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/01/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Th và bà Cao Thị T; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**8. Võ Thị Kh** (tên gọi khác: Thắm), sinh ngày 01/5/1981 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường Ph, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Võ Văn H; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

**9. Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/6/1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 3, phường Th, thị xã H1 tỉnh Thừa

Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 5 cho đến nay; Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phan Văn Th, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Ph, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Ông Lê Văn Thêm, sinh năm 1983, trú tại: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

3. Ông Nguyễn Xuân Thương, sinh năm 1969; trú tại: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn Hải, sinh năm 1971; trú tại: Tổ 4, phường Ph, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Minh Phước, sinh năm 1999; trú tại: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Phi, sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02 tháng 3 năm 2021, Võ Thị Nh, Đinh Thị Th sau khi đi ăn đám giỗ tại nhà của anh Võ Văn Tư ở thôn Hòa Hiệp, xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó cùng rủ nhau về nhà Võ Thị Nh (ở gần nhà anh Tư) để đánh bài xì lác ăn thua bằng tiền. Khi về đến nhà, Võ Thị Nh dùng điện thoại di động gọi Đặng Thị M cùng đến tham gia đánh bạc. Để phục vụ cho việc đánh bạc, Nhớ lấy 02 bộ bài Tú lơ khơ, 01 cái chăn vải, 01 đĩa nhựa, 01 ly nhựa và ngồi tại nhà dưới Nhớ để đánh bạc.

Về cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh xì lác ăn thua bằng tiền quy ước như sau: Sử dụng 01 (Một) bộ bài Tây (Tú lơ khơ) gồm 52 lá bài để đánh bạc, mỗi người thay nhau làm cái 03 ván. Người làm cái chia 02 lá bài cho các con bạc để tính điểm, cách thức tính điểm như sau: Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thì số điểm tương ứng với con số trên lá bài; các lá bài J, Q, K thì mỗi lá bài tính 10 điểm; Lá bài A có thể tính 01, 10, hoặc 11 tùy theo 02, 03 hoặc 04 lá bài. Điểm chơi được tính từ 16 đến 21 điểm, dưới 16 điểm là non, trên 21 điểm là quắc; bài ngũ linh là 05 lá bài từ 21 điểm trở xuống, xì dách (xì lác) là 01 lá bài A và 01 lá bài 10 điểm; Xì bàn (ngộ bàn) là 02 lá bài A, A. Tỷ lệ thắng thua giữa người làm cái và con bạc là 01 ăn 01. Ngoài ra, các nhà con có thể trực tiếp đấu (đặt cược riêng để ăn thua với nhau). Quá trình đánh, nếu người làm cái thắng với số tiền nhiều thì bỏ từ 5.000 đến 10.000 vào 01 ca nhựa màu hồng làm

tiền xấu. Số tiền này các con bạc dùng để mua thuốc, nước phục vụ cho các con bạc.

Sau khi thống nhất cách thức đánh bạc, Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M ngồi chơi. Sau đó lần lượt các con bạc Lê Thị Thùy Tr, Trần Thị V, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Hà Văn B, Nguyễn Văn T đến và cùng tham gia đánh bạc cùng Nhớ, Thanh, Mận. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Lê Thị Thùy Tr, Trần Thị V, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Hà Văn B, Nguyễn Văn T đang đánh bạc bằng hình thức đánh xì lác thì bị Công an xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang.

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu giữ được là 13.940.000 đồng, gồm :

- + Tiền thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc: 3.260.000 đồng + 285.000 đồng tiền xấu ( Tiền đựng trong ca nhựa màu hồng có 285.000 đồng tiền xấu và 385.000 đồng là tiền bán hàng của Nhớ, không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- + Tiền thu trên người các con bạc có căn cứ các bị cáo đã và sẽ dùng vào mục đích đánh bạc: 10.395.000 gồm: Võ Thị Nh: 95.000 đồng; Nguyễn Văn T: 130.000 đồng; Nguyễn Thị Minh H: 1.500.000 đồng; Võ Thị Kh: 950.000 đồng; Đinh Thị Th: 4.100.000 đồng; Đặng Thị M: 190.000 đồng; Lê Thị Thùy Tr: 3.230.000 đồng; Hà Văn B: 200.000 đồng.

Vật chứng vụ án hiện đang tạm giữ:

- + 52 lá bài tú lơ khơ, 01 đĩa nhựa có hoa văn hình bông hoa, 01 chăn vải, 01 ly nhựa màu hồng có quai cầm, 01 bộ bài Tú lơ khơ chưa sử dụng hiệu Doulek.

- + 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen của Võ Thị Nh và 01 điện thoại OPPO A5 màu đen của Đặng Thị M

- + Thu giữ của Trần Thị V 6.000.000 đồng và tiền bán hàng của Nhớ 385.000 đồng .

Các vật chứng khác trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 điện thoại Nokia 105 màu đen cho Võ Thị Kh; 01 điện thoại VSMast màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Lead BKS : 75F1 – 911.47 cho Lê Thị Thùy Tr; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng cho Nguyễn Thị Minh H; 01 điện thoại Iphone 7 màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiterr, BKS : 75D1 – 036.83 cho Trần Thị V; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen cho Hà Văn B; 01 xe mô tô nhãn hiệu Ablade BKS : 75D1 – 304.84 cho Đặng Thị M; 01 điện thoại hiệu OPPO F7 màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wawe RS, BKS : 75K7 – 4843 cho Đinh Thị Th; 01 điện thoại Nokia 106 màu đen cho Nguyễn Văn T; số tiền 2.630.000 đồng, 01 điện thoại Iphone XS Mast màu vàng gold, 01 xe mô tô hiệu Ablade BKS : 75D1 – 204.99 cho Nguyễn Thị Minh Phước; số tiền 250.000 đồng; 01 điện thoại OPPO A83 màu hồng cho Võ Văn Hải.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 21/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Võ Thị Nh: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

- Đối với 07 bị cáo: Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Lê Thị Thùy Tr, Trần Thị V, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Đối với bị cáo Hà Văn B: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 8 đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 52 lá bài tú lơ khơ; 01 đĩa nhựa có hoa văn hình bông hoa; 01 chăn vải; 01 ly nhựa màu hồng có quai cầm; 01 bộ bài Tú lơ khơ chưa sử dụng hiệu Doulek.

- Tịch thu sung công nhà nước số tiền: 13.940.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.000.000 đồng của Trần Thị V và 385.000 của Võ Thị Nh không sử dụng vào mục đích đánh bạc để thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen của Võ Thị Nh và 01 điện thoại OPPO A5 màu đen của Đặng Thị M là phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo là mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Võ Thị Nh vừa sinh con được 01 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại nhà Võ Thị Nh ở thôn Hòa Hiệp, xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh xì lác thì bị Công an xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.940.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn và bộc phát. Hành vi của các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương tuy nhiên tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội là không lớn.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo, thấy rằng:

Đối với bị cáo Võ Thị Nh là người khởi xướng việc đánh bạc, sử dụng nhà của mình, chuẩn bị các công cụ và rủ rê bị cáo Mận đến để đánh bạc, vì vậy bị cáo Nhớ có vai trò cao nhất trong vụ án. Bị cáo Hà Văn B đã bị kết án đánh bạc nhưng được hưởng án treo nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện khả năng tự cải tạo kém do đó cần phải xử nghiêm.

Các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc gần như tương đồng, có vai trò tương đương nhau.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hà Văn B có nhân thân xấu: Ngày 01/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 08 tháng tù

cho hưởng án treo, phạt bổ sung số tiền: 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSST ngày 01/8/2016).

Tất cả các bị cáo đều không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (không áp dụng tình tiết này đối với bị cáo Bích); bị cáo Võ Thị Nh khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội là phụ nữ có thai. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i, n khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt:

Bị cáo Võ Thị Nh thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất và đóng vai trò cao nhất trong vụ án, tuy nhiên cần xét đến bị cáo vừa sinh con nhỏ được 01 tháng, bị cáo cũng là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân của bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo.

Bị cáo Hà Văn B có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mình mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo còn lại là Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh, Nguyễn Văn T lần đầu phạm tội, phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tổng số tiền 13.940.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, cần phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen của Võ Thị Nh và 01 điện thoại OPPO A5 màu đen của Đặng Thị M, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 52 lá bài tứ lơ khơ; 01 đĩa nhựa có hoa văn hình bông hoa; 01 chăn vải; 01 ly nhựa màu hồng có quai cầm; 01 bộ bài Tứ lơ khơ chưa sử dụng hiệu Doulek. Các vật chứng này không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 6.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị V và 385.000 thu giữ của Võ Thị Nh không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Thị Nh,

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn B.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh và Nguyễn Văn T.

- Tuyên bố các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ Thị Kh và Nguyễn Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Nh 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nhớ cho UBND xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo 6.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo bị cáo Hà Văn B 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Th 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị M 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị V 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Thùy Tr 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.



- Xử phạt bị cáo Võ Thị Kh 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Giao bị cáo Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Trần Thị V, Nguyễn Thị Minh H cho UBND xã B thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục. Gia đình của các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Bình Thành trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo này.

Giao bị cáo Lê Thị Thùy Tr cho UBND phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Thủy Xuân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Trang.

Giao bị cáo Võ Thị Kh cho UBND phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Phú Bài trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Khánh.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường Th, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Thủy Phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Tùng.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ thời điểm UBND phường, xã được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 13.940.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen của Võ Thị Nh và 01 điện thoại OPPO A5 màu đen của Đặng Thị M.

+ Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tú lơ khơ; 01 đĩa nhựa; 01 chăn vải; 01 ly nhựa; 01 bộ bài Tú lơ khơ.

+ Trả lại cho Trần Thị V 6.000.000 đồng và Võ Thị Nh 385.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà; Vật chứng là tiền đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23/7/2021.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Võ Thị Nh, Đinh Thị Th, Đặng Thị M, Hà Văn B, Trần Thị V, Lê Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Minh H, Võ

Thị Kh và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Hữu Nam**